

Bản án số: 140/2025/HS-ST
Ngày: 11/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Minh Kiên

Ông Võ Văn Tốt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền – Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2025/HSST ngày 30/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 518/2025/QĐXXST-HS ngày 25/8/2025 đối với bị cáo:

Hồ Ngọc P; Giới tính: N, sinh năm 1985 tại tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (hiện nay là xã C, tỉnh Khánh Hòa); Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Hồ O và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giam ngày 05/12/2024; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/12/2024, Hồ Ngọc P ra trước Công ty TNHH C, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn trưa thì gặp người đàn ông tên N1 (không rõ lai lịch) cũng ăn cơm tại đây. Trong lúc ăn cơm, P có nói cho N1 biết P thường bị viêm mũi thì N1 cho P 01 gói nylon màu đen bên trong có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa sẵn ma túy đá) và chỉ cho P cách sử dụng ma túy đá.

Đến khoảng 17 giờ ngày 04/12/2024, sau khi tan ca P rủ Lê Minh H là đồng nghiệp của P cùng sử dụng ma túy đá thì H đồng ý. P và H đi ra vườn

chuối trong Khu Công nghiệp Đ gần Công ty TNHH C để sử dụng ma túy. Tại đây, P và H thay phiên nhau mỗi người hút khoảng 03 hơi thì không sử dụng nữa và trong nỏ vẫn còn một ít ma túy đá. Sau đó, P cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vào túi xách rồi cùng với H đi về, khi P về đến khu vực Phường A, quận G thì bị Tổ công tác 363 kết hợp với Công an P1, quận G kiểm tra và mời về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong túi xách của P có bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ còn chứa một ít ma túy đá) nên đã lập biên bản tạm giữ tang vật và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Ngọc P về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ bản kết luận giám định số 14562/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể trong nỏ thủy tinh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,1159 gam, loại Methamphetamine.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chai nhựa trên nắp chai có gắn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy đá của Hồ Ngọc P;
- 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 nỏ thủy tinh có chứa tinh thể, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Ngọc P và hình dấu Công an P1, quận G;
- 01 (một) túi xách màu xanh của Hồ Ngọc P đựng bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, gắn sim số: 0978707048 là điện thoại của Hồ Ngọc P mua để liên lạc cùng với gia đình, bạn bè;
- 01 (một) chiếc xe máy biển số 59D1-815.70; số máy: IP53FMH-10278031; số khung: không rõ. P khai nhận mua chiếc xe máy biển số 59D1-815.70 vào năm 2022 của một người bạn không rõ họ tên, lai lịch làm chung công trình để làm phương tiện đi làm. Khi mua xe P không có làm hợp đồng mua bán xe và cũng không làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Kết quả giám định của Phòng K Công an Thành phố H kết luận xe máy có số khung bị băm, phá mất số, không xác định được số nguyên thủy; số máy nguyên thủy: IP531 MH-10278031 (không bị đục lại số). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ để nhận lại xe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận G, Hồ Ngọc P khai nhận N1 cho P 01 túi nylon màu đen bên trong có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa trên nắp chai có 01 nắp nhựa.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hồ Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo khai nhận: Vào ngày 03/12/2024, bị cáo được đối tượng tên N1 (không rõ lai lịch cho một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy) và hướng dẫn P cách sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2024, Hồ Ngọc P

rủ bạn là Lê Minh H cùng sử dụng ma túy với P thì H đồng ý, P rủ H đi ra vườn chuối trong Khu công nghiệp Đ, gần Công ty TNHH C để sử dụng ma túy. Tại vườn chuối, P chuẩn bị sẵn dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy để cùng sử dụng với Lê Minh H. Sau khi mỗi người sử dụng được 03 hơi thì P cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy còn dư trong nó bỏ vào túi xách rồi đi về. P khai nhận số ma túy còn trong nỏ thủy tinh sẽ được P sử dụng vào lần sau. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án đã cho rằng: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do Hồ Ngọc P thực hiện. Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2024, Hồ Ngọc P đã có hành vi tổ chức cho Lê Minh H sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời có hành vi tàng trữ 0,1159 gam, loại Methamphetamine và bộ D sử dụng ma túy – Bị Tổ công tác 363 Công an Thành phố H kiểm tra, mời về trụ sở Công an P1, quận G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi của Hồ Ngọc P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi nêu tính chất nguy hiểm của hành vi và hậu quả do ma túy gây nên, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc bị cáo Hồ Ngọc P phải chấp hành hình phạt chung là từ 04 năm đến 05 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Ngọc P.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Ngọc P thống nhất với tội danh và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh nên không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận G; Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Ngọc P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản cáo trạng, bị cáo Hồ Ngọc P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhân chứng, tang vật đã thu giữ, phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) -Thành phố Hồ Chí Minh và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2024, sau khi tan ca làm việc, Hồ Ngọc P rủ đồng nghiệp là Lê Minh H cùng sử dụng ma túy. P dẫn H đi ra vườn chuối trong Khu công nghiệp Đ gần Công ty TNHH C để sử dụng trái phép chất ma túy. Tại vườn chuối, P cầm chai nhựa rồi dùng hộp quẹt gas đốt ma túy trong nỏ thủy tinh rồi cùng H sử dụng ma túy, mỗi người hút khoảng 03 hơi rồi không sử dụng nữa – P cất dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy còn lại trong nỏ vào túi xách rồi ra về cùng Lê Minh H. Trên đường về, P bị Tổ công tác 363 kết hợp Công an P1, quận G kiểm tra và phát hiện trong túi xách của P có bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh.

- Căn cứ Bản kết luận giám định số 14562/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể trong nỏ thủy tinh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,1159 gam, loại Methamphetamine.

- Căn cứ các Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 04/12/2024 của Trạm y tế Phường 10 – Trung tâm y tế quận G xác định Hồ Ngọc P, Lê Minh H dương tính với Methamphetamine.

Với hành vi như đã nêu trên, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) -Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Ngọc P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng ma túy. Do ma túy là loại biệt dược độc hại có khả năng gây nghiện rất cao mà người sử dụng ma túy, dù chỉ một lần, cũng rất khó từ bỏ, cũng vì nguyên nhân làm giảm sút sức khỏe của đối tượng nghiện một cách nghiêm trọng, do đó Nhà nước quy định xử phạt rất nghiêm khắc bằng các chế tài được quy định tại Bộ luật hình sự. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh phòng và chống ma túy, hạn chế và tiến tới loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cũng xét bị cáo Hồ Ngọc P chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là thành phần lao động, không có tài chính ổn định nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Hồ Ngọc P.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Nỏ thủy tinh chứa ma túy còn lại sau giám định – Là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Túi xách màu xanh dùng để đựng dụng cụ sử dụng ma túy; chai nhựa gắn ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy – không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động Oppo gắn sim 0978707048 thu giữ của Hồ Ngọc P – không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Hồ Ngọc P.

- Xe máy, biển số 59D1-815.70; số máy IP53FMH10278031; số khung không rõ; tình trạng: đã qua sử dụng, trầy xước nhiều chỗ. Hồ Ngọc P khai nhận mua chiếc xe máy biển số 59D1-815.70 vào năm 2022 của một người bạn không rõ họ tên, lai lịch làm chung công trình để làm phương tiện đi làm. Khi mua xe P không có làm hợp đồng mua bán xe và cũng không làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Căn cứ kết luận giám định số 1632/KL-KLHS ngày 28/02/2025 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Số khung: Bị bấm, phá mất số, không xác định được số nguyên thủy; Số máy nguyên thủy: 1P53FMH-10278031 (không bị đục lại số) - Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ để nhận lại xe. Do đó, cần thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô trên để trả lại, sau 01 năm nếu không ai đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với Lê Minh H được P cung cấp dụng cụ và ma túy để sử dụng với P, bản thân H không bàn bạc, góp tiền với P mua ma túy để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã giao Lê Minh H cho Công an P1, quận G để xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với đối tượng nên N1 (chưa rõ lai lịch) đã cung cấp ma túy và bộ D sử dụng ma túy cho bị cáo Hồ Ngọc P, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi xác định được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Ngọc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Hồ Ngọc P phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hồ Ngọc P.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Gói niêm phong, số lượng: 1 Gói; Đặc điểm: bên ngoài có chữ ký của Hồ Ngọc P và hình dấu Công an phường P1, quận G, bên trong chứa nỏ thủy tinh đựng ma túy còn sót lại sau giám định.

+ túi xách, số lượng: 1 Cái; Đặc điểm: màu xanh.

+ Chai nhựa gắn ống hút nhựa: 1 Cái.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Ngọc P: Điện thoại di động Oppo gắn sim số 0978707048.

- Giao cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trên báo chí, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo, nếu chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp không đến nhận thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với: Xe máy: 1 cái; Đặc điểm: biển số: 59D1-815.70; số máy: IP53FMH10278031; số khung: không rõ; tình trạng: đã qua sử dụng, trầy xước nhiều chỗ.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 212/PNK ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ Ngọc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Hồ Ngọc P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an TP. HCM;
- VKS KV7-TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Mạnh Hùng